

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là gì? (1.00 điểm)

Trả lời:

Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý." Tâm lý học nghiên cứu "sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

Trích từ đoạn (trang 1): "Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người nhận thức và phản ánh thế giới xung quanh qua những hình ảnh tâm lý khác nhau. (1.50 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người nhận thức và phản ánh thế giới xung quanh qua những hình ảnh tâm lý khác nhau bằng cách mà mỗi cá nhân sử dụng "lăng kính chủ quan" của mình để tiếp nhận thông tin. Điều này dẫn đến việc cùng một hiện thực khách quan (KQ) có thể được hiểu và biểu hiện khác nhau bởi những chủ thể khác nhau, hoặc thậm chí bởi cùng một chủ thể nhưng trong những hoàn cảnh và thời điểm khác nhau.

Cụ thể, "Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau." Điều này cho thấy rằng sự khác biệt trong nhận thức và phản ánh là do tính chủ thể của mỗi cá nhân.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Minh họa cách thức tổ chức hoạt động dạy và học hiệu quả để hình thành và phát triển tư liệu con người trong môi trường xã hội. (2.00 điểm)

Trả lời:

Cách thức tổ chức hoạt động dạy và học hiệu quả để hình thành và phát triển tư liệu con người trong môi trường xã hội là cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau. Điều này giúp đảm bảo rằng tư liệu của mỗi con người được hình thành và phát triển phù hợp với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.

Trích từ đoạn (trang 3): “Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người.”

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý thành các quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý, bạn hãy phân tích sự khác biệt giữa chúng và nêu rõ đặc điểm của từng loại. (2.00 điểm)

Trả lời:

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba loại chính: quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý.

1. Quá trình tâm lý: Đây là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có

mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có ba loại quá trình tâm lý:

- Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
- Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
- Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

2. Trạng thái tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

3. Thuộc tính tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt chính giữa chúng nằm ở thời gian diễn ra và tính chất ổn định của các hiện tượng tâm lý. Quá trình tâm lý có tính chất ngắn hạn và rõ ràng, trạng thái tâm lý kéo dài và không rõ ràng, trong khi thuộc tính tâm lý là những đặc điểm ổn định của nhân cách.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và đưa ra ý kiến về những ưu điểm và hạn chế của nó. (2.00 điểm)

Trả lời:

Đoạn văn không cung cấp đủ thông tin về cả ưu điểm và hạn chế để đánh giá theo yêu cầu của câu hỏi.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một phương pháp kết hợp giữa trắc nghiệm và điều tra để thu thập thông tin tâm lý một cách hiệu quả hơn? (1.50 điểm)

Trả lời:

Một phương pháp kết hợp giữa trắc nghiệm và điều tra để thu thập thông tin tâm lý một cách hiệu quả hơn có thể là sử dụng trắc nghiệm để đo lường các chỉ tiêu tâm lý cụ thể, sau đó áp dụng phương pháp điều tra để thu thập ý kiến chủ quan của đối tượng về các chỉ tiêu đó. Phương pháp trắc nghiệm có ưu điểm là "có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test" và "có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo". Trong khi đó, phương pháp điều tra cho phép thu

thập ý kiến chủ quan của một số lớn đối tượng nghiên cứu, giúp làm rõ hơn các kết quả từ trải nghiệm.

Trích từ đoạn (trang 5): “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. [...] Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó.”